ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA
CÔNG TY TNHH MTV CÀ PHÊ THẮNG LỢI
---------o0o---------

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------o0o---------

Đắk Lắk, ngày 02 tháng 10 năm 2019

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2019-2021)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP CÀ PHÊ THẮNG LỢI

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp.*
- *Căn cứ Nghị định số 126/2017/NĐ- CP ngày 16/11/2017 về việc chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần.*
- *Căn cứ vào Phương án cổ phần hóa được duyệt và định hướng triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sau khi chuyển sang công ty cổ phần.*
- *Căn cứ thực tế tình hình kinh tế xã hội, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty.*

Căn cứ phương án cổ phần hóa đã được Ủy ban Nhân dân Tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 31/01/2019, phương án hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2019 – 2021 của CTCP Cà phê Thắng Lợi như sau:

STT	Chỉ tiêu	Phương án sản xuất kinh doanh		
		2019	2020	2021
1	**Vốn điều lệ**	**126.500**	**126.500**	**126.500**
2	**Doanh thu thuần**	**227.210**	**235.450**	**247.206**
	- Cà phê tự trồng	27.840	28.670	30.723
	- Cà phê thu mua	192.984	200.378	210.073
	- Cho thuê kho	6.386	6.402	6.410
3	**Chi phí giá vốn**	**192.222**	**199.292**	**209.329**
	- Cà phê tự trồng	10.404	10.285	10.980
	- Cà phê thu mua	179.610	186.795	196.134
	- Cho thuê kho	2.208	2.212	2.215
4	Chi phí bán hàng	11.260	11.598	12.177
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.568	12.703	12.830
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.941	2.956	2.977
7	Chi phí tài chính	778	786	794
8	**Lợi nhuận thuần**	**13.323**	**14.027**	**15.053**
9	Doanh thu khác	1.246	1.258	1.271

STT	Chỉ tiêu	Phương án sản xuất kinh doanh		
		2019	2020	2021
10	Chi phí khác	1.019	1.027	1.039
11	**Lợi nhuận trước thuế**	**13.550**	**14.258**	**15.285**
12	Thuế TNDN (20%)	2.710	2.852	3.057
13	**Lợi nhuận sau thuế**	**10.840**	**11.406**	**12.228**
14	**Cổ tức**	**4%**	**5%**	**6%**

Các chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2019-2021được xây dựng vào thời điểm 6/2018. Thời điểm đó tình hình sản xuất kinh doanh của công ty đang thuận lợi, doanh thu, lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước. Tuy nhiên kể từ tháng 10/2018 tình hình sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn, vụ cà phê năm 2018 Công ty chỉ thu được 57,53% kế hoạch do một số hộ nhận khoán không nộp cũng như nộp không đủ sản phẩm cà phê. Đồng thời thị trường cà phê liên tục biến động giảm ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất, kinh doanh của Công ty, theo báo cáo đến hết Quý II/2019 lợi nhuận của Công ty mới chỉ đạt được 1,50 tỷ đồng, quý III; IV dự kiến bị lỗ và tình hình khó khăn của công ty dự báo sẽ hưởng cả năm 2020 và 2021. Do vậy Ban chỉ đạo đề nghị Đại hội thảo luận để thống nhất đưa ra các chỉ tiêu về hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2019-2021 cho phù hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

TM. BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA
PHÓ TƯỞNG TRƯỞNG BAN
THƯỜNG TRỰC

PHẠM XUÂN THỤ

Nơi nhận:
– Như trên;
– BTC ĐHĐCĐ;
– Lưu VT.